

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM NHÙN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HSST

Ngày: 23/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: **Lý Đức Hiệp**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông : **Nguyễn Hồng Thanh**

2. Bà: **Vàng Thị Lun**

- Thư ký phiên tòa: Ông: **Đồng Văn Dũng** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông: **Tăng Bá Thắng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 10 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử lưu động công khai tại trụ sở UBND xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2019/HSST, ngày 24 tháng 9 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST- HS ngày 11/10/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Mỏ H** Tên gọi khác: Không

Sinh năm: 1992, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản A Mạ, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: La Hủ;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Vàng Xá Ch (Đã chết) và con bà: Ly Lò X (sinh năm 1968) hiện mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản A Mạ, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 04 anh, em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình;

Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Không. “Tuy nhiên tại bản án số 17/2019/HSST ngày 22/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt Vàng Mỏ H 01(một) năm 06(sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 điều 249 BLHS tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bản án trên chưa có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2019 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên toà).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị: Lò Ha D - Sinh năm 1990

Trú tại: Bản A Mại, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

(Vắng mặt tại phiên toà có lý do).

* Người bào chữa cho bị cáo:

Bà: Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu.

Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 12 tháng 6 năm 2019, tổ công tác Công an xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai châu làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn phát hiện và bắt quả tang Vàng Mố H sinh năm 1992, trú tại bản A Mại, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm 02 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen có mùi hắc mỗi gói được bọc bằng mảnh nilon màu xanh (H khai nhận là Thuốc phiện); 01 gói chất bột khô, vón cục màu trắng được bọc bằng mảnh nilon màu trắng (H khai là Heroine); 01 xe máy BKS 25M1 - 05941 nhãn hiệu Honda, loại Wave màu đỏ đen, số khung RLHJA0121EY035660, số máy JA31E-0191601; 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước màn hình ghi chữ A111 và chữ CHILLI bên trong có 01 sim có số 0397509002.

Tại cơ quan điều tra, Vàng Mố H khai nhận như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/06/2019, H một mình điều khiển xe máy BKS 25M1 - 05941 đem theo 01 con dúi đi từ xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè xuống thị trấn Mường Tè bán dúi được 200.000 đồng. Bán xong, H tiếp tục điều khiển xe máy đi vào bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Đi đến nơi, H gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi (không rõ lai lịch) và mua được của người này 02 gói thuốc phiện với giá 200.000 đồng và 01 gói Heroine với giá 20.000 đồng. Mua bán xong, H cất giấu ma túy vào mũ bảo hiểm đội trên đầu rồi điều khiển xe máy quay về. Khi H đi đến khu vực đầu bản Pa Mu thì bị Tổ công tác công an xã Hua Bum kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật như trên.

Kết quả mở niên phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định: 01 (một) gói chất bột khô vón cục màu trắng, thu giữ của Vàng Mố H sau khi đã loại bỏ toàn bộ bao bì bên ngoài đã kết luận giám định tư pháp ngày 13 tháng 6

năm 2019 xác định được tổng khối lượng là 0,05 (không phẩy không năm) gam, gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 291/2019/GĐ - KTHS, ngày 17/6/2019 đối với mẫu vật thu giữ của Vàng Mố H gửi đến giám định, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đã kết luận: **01 (một) Mẫu vật gửi đến giám định là ma túy, loại: heroine** “ Không hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định”.

Kết quả mở niên phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định: 02 (hai) gói chất chất nhựa dẻo, màu nâu đen, thu giữ của Vàng Mố H sau khi đã loại bỏ toàn bộ bao bì bên ngoài đã kết luận giám định tư pháp ngày 13 tháng 6 năm 2019 xác định được tổng khối lượng là 2,25 (hai phẩy hai năm) gam, gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 289/2019/GĐ - KTHS, ngày 18/6/2019 đối với mẫu vật thu giữ của Vàng Mố H gửi đến giám định, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đã kết luận: **02 (hai) Mẫu vật (ký hiệu M1, M2) gửi đến giám định là ma túy, loại: thuốc phiện** “ Không hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định”.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT- VKS, ngày 23/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Vàng Mố H về tội: “ *Tàng Trữ trái phép chất ma túy* ” theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS (năm 2015).

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vàng Mố H theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ là 0,05 (không phẩy không năm) gam heroine và 2,25 (hai phẩy hai năm) gam thuốc phiện thu giữ của bị cáo và biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện VKS khẳng định bị cáo Vàng Mố H phạm tội "Tàng Trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng Điểm i khoản 1 điều 249 BLHS (năm 2015); áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS; Khoản 5 Điều 249 BLHS (năm 2015) đối với bị cáo; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và đề xuất với Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt của hai bản án.

Ý kiến của người bào chữa đã đưa ra một số luận cứ bào chữa cho bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51BLHS xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS (năm 2015) đối với bị cáo; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về phía bị cáo, tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện Nậm Nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng bị cáo thừa nhận đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

* Về Lời khai của bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận và bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép 0,05 (không phẩy không năm) gam heroine và 2,25 (hai phẩy hai năm) gam thuốc phiện để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm bào chữa của bào chữa viên HĐXX thấy rằng việc đề xuất áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51BLHS là có căn cứ cần chấp nhận.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ các kết quả mở niên phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Kết luận giám định số 291/2019/GĐ - KTHTS, ngày 17/6/2019 và kết luận giám định số 289/2019/GĐ - KTHTS, ngày 18/6/2019 đối với mẫu vật thu giữ của Vàng Mỏ H gửi đến giám định. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan, hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Hồi 17 giờ 00 phút ngày 12 tháng 6 năm 2019 tại bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu Vàng Mỏ

H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,05 (không phải không năm) gam heroine và 2,25 (hai phải hai năm) gam thuốc phiện với mục đích để sử dụng cho bản thân. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Vàng Mố H đã phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS . Điều luật quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h .

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo. Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, không đi học nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Với những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự nêu trên Vì vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của bị cáo đã gây ra, gây bức xúc cho nhân dân địa phương, coi thường pháp luật. Vì vậy phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng: - 0,05 (không phải không năm) gam heroine và 2,25 (hai phải hai năm) gam thuốc phiện đã gửi toàn bộ đi giám định và không hoàn lại mẫu vật giám định. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

- 01 xe máy BKS 25M1 – 05941 nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ đen, số khung RLHJA0121EY035660, số máy JA31E-0191601 (xe đã qua sử dụng). Kết quả điều tra xác định chiếc xe máy trên do H mượn của chị Lò Ha D sinh năm 1990, trú tại bản A Mạ, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu khi D là người cho Vàng Mố H mượn xe máy, tuy nhiên D không biết mục đích của Vàng Mố H khi mượn xe là để đi mua ma túy nên cần trả lại cho chị D.

- 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước màn hình ghi chữ A111 và chữ CHILLI bên trong gồm 01 sim có số 0397509002 (điện thoại đã qua sử dụng). Quá trình điều tra, xác định chiếc điện thoại bị cáo không dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên HĐXX trả lại cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự (năm 2015) quy định " Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôn nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có lý do và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường do vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này: Đối với Lò Ha D là người cho Vàng Mố H mượn xe máy, tuy nhiên D không biết mục đích của Vàng Mố H khi mượn xe là để đi mua ma túy.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Vàng Mố H nhưng không rõ lai lịch nên cơ quan điều tra không thể xác định được đối tượng để xử lý.

Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1/Tuyên bố bị cáo: **Vàng Mố H** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2/Áp dụng điểm i khoản 1 điều 249; Điểm s khoản 1, 2 điều 51 BLHS (năm 2015). Xử phạt bị cáo 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù .

Áp dụng điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù theo bản án số 17/2019/HSST ngày 22/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu tổng cộng bị cáo phải thi hành là 03 (ba) năm tù “được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/10/2018 đến ngày 15/10/2018”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/6/2019.

3/Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự (năm 2015) miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

4/Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS

- 01 xe máy BKS 25M1 – 05941 nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ đen, số khung RLHJA0121EY035660, số máy JA31E-0191601 (xe đã qua sử dụng) trả lại cho chị Lò Ha D.

- 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước màn hình ghi chữ A111 và chữ CHILLI bên trong gồm 01 sim có số 0397509002 (điện thoại đã qua sử dụng) trả lại cho bị cáo Vàng Mố H.

5/Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôn nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có lý do và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường do vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

6/Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

□n xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh
- VKSND tỉnh; huyện
- CA Nậm Nhùn
- Bị cáo
- Ng- ời CQLNVLQ
- THA
- L- u

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Đức Hiệp